

Bản án số: 125/2023/HS-ST

Ngày 31/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Ngọc Bích

2. Ông Đặng Quang Nhã.

- Thư ký phiên tòa:

+ *Tại điểm cầu trung tâm:* Bà Phạm Thị Nguyên, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *Tại điểm cầu thành phần:* Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Trong 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 881/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Chí P, sinh ngày 25 tháng 9 năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 122/27/30/20 đường T, phường 10, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị C; Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 3 anh chị em; Vợ Lê Thị Ngọc T, sinh năm: 1989 (Đã chết); Con: 02 người con (Lớn nhất sinh năm: 2010; Nhỏ nhất sinh năm: 2012).

Nhân thân:

Ngày 21/7/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 106/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 15 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 01/9/2017, chấp hành xong quyết định về địa phương.

Tiền án: Ngày 19/9/2019, bị Toà án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (bản án số 58/2019/HS-ST). Đến ngày 15/11/2020, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương (Chưa xóa án tích do chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 23/02/2023 và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Ngọc Mỹ K, sinh năm 1992.

Địa chỉ: 1041/62/59/39 Trần Xuân S, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1979.

Địa chỉ: 260/1 An Nhơn T, ấp Ba S, xã An Nhơn T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn Minh V, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 260/1 An Nhơn T, ấp Ba S, xã An Nhơn T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ông Hồ Công M, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 117 đường Nguyễn Bá T, phường 11, quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Anh Hoàng Minh Đ, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp 5, xã Hòa B, huyện Xuyên M, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 14 giờ ngày 23/02/2023, Nguyễn Chí P điều khiển xe mô tô biển số 59P1-755.97 đến khu vực giao lộ đường Đoàn Văn B - Nguyễn Thành H, phường 18, Quận 4 gặp người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P cất vào trong túi quần phía trước, bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, P điều khiển xe mô tô đến hẻm 322 đường Nguyễn Tất T, Quận 4 đón bạn là Lê Ngọc Mỹ K đi ăn uống. Khi cả hai đến trước nhà số 65 đường H, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị tổ tuần tra 363 - Công an Quận 1 gồm các anh Lê Chí T, Đinh Đình H, Võ Dương Trọng N, Trương Triều H yêu cầu bị can P dừng xe để kiểm tra. Vừa dừng xe thì P dùng tay trái lấy trong túi quần phía trước, bên trái P đang mặc ra 01 gói nylon chứa bột màu trắng (P khai là ma túy đá để sử dụng cho bản thân) thả xuống đường cách chân trái P khoảng 20 cm nhằm phi tang nhưng bị tổ công tác phát hiện và anh T thu giữ vật chứng. Sau đó, tổ tuần tra đưa P và K cùng vật chứng giao Công an phường C, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Chí P chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1 thụ lý.

Ngày 03/3/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định số 1800/KL-KTHS như sau: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Chí P, Lê Ngọc Mỹ K và hình dấu Công an phường C, Quận 1 bên trong là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4338g, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Chí P khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của P phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Đối với Lê Ngọc Mỹ K, khai nhận không hùn tiền cũng như không biết việc Nguyễn Chí P mua và cất giữ ma túy. Lời khai của K phù hợp với lời khai của P nên Cơ quan điều tra không xử lý, đồng thời giao Công an phường C, Quận 1 ra Quyết định xử phạt hành chính là có cơ sở.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho P, qua điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch; Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong bên trong có 2,4338 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

- Thu giữ của Nguyễn Chí P:

- + 01 điện thoại di động ghi hiệu OPPO, có số imei: 866376044424619 và 01 điện thoại di động ghi hiệu MI, có số imei: 861775054975102 (đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của P);

- + 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Future, biển số 59P1 - 755.97, số khung: RLHJC5341DY021146, số máy: JC54E1058571, qua giám định là nguyên thủy, không bị thay đổi.

Qua điều tra, xác minh xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Future biển số 59P1-755.97, số khung: RLHJC5341DY021146, số máy: JC54E1058571. có biển số đúng là 59Y2-558.99 do anh Nguyễn Văn Phường (sinh năm: 1979, Hộ khẩu thường trú: 260/1 An Nhơn T, ấp Ba S, xã An Nhơn T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Anh P khai cuối năm 2015 anh Phường đã cho xe mô tô trên cho em ruột là Nguyễn Minh V (sinh năm 1991, Nơi cư trú: 260/1 An Nhơn T, ấp Ba S, xã An Nhơn T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh) quản lý sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Khoảng tháng 6/2016, anh V sử dụng xe mô tô đến nhà bạn tên T (chưa rõ lai lịch) và ngủ lại tại nhà cho thuê không số (kế bên nhà số 57) đường Phạm Văn C, KP3, thị trấn C, huyện C và để xe mô tô tại phòng số 21, khi ngủ dậy thì xe đã bị trộm mất nhưng không đến trình báo Công an Thị trấn C sự việc mất trộm xe trên. Do vụ việc bị mất trộm xe thuộc địa bàn huyện C do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã bàn giao xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Future, số khung: RLHJC5341DY021146, số máy: JC54E1058571 cho Cơ quan CSĐT Công an huyện C tiếp nhận vật chứng để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với biển số 59P1 - 755.97 qua giám định cho kết quả là thật. Qua xác minh theo biển số được biết xe mô tô có biển số này do anh Hồ Công M (sinh năm: 1972; Nơi thường trú: 117 đường Nguyễn Bá T, phường 11, quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Anh M cho biết tháng 7/2013, anh M có đăng ký đứng tên chủ sở hữu xe mô tô giùm cho anh Hoàng Minh Đ (sinh năm: 1995, Nơi thường trú: ấp 5, xã Hòa B, huyện Xuyên M, tỉnh B) vì anh Đ mua xe tại Thành phố Hồ Chí Minh mà không có Hộ khẩu thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh nên nhờ anh M đứng tên xe giùm. Sau đó, anh M làm thủ tục đăng ký xe mô tô có số khung: RNBKCHEYPB1000261, số máy: RNB152FMH1000261 và được cấp biển số 59P1-755.97. Đến ngày 22/04/2014, anh M làm hợp đồng mua bán xe với anh Đ để anh Đ làm thủ tục sang tên chủ sở hữu và có công chứng. Xe do anh Hoàng Minh Đ trực tiếp sử dụng đến khoảng tháng 7/2014 thì anh Đ bị mất trộm xe khi anh dừng đậu tại trước nhà anh ấp 5, xã Hòa B, huyện Xuyên M, tỉnh B nhưng không trình báo sự việc mất xe cho chính quyền địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã bàn giao biển số xe 59P1 - 755.97 cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Xuyên M, tỉnh B tiếp nhận vật chứng để xử lý theo thẩm quyền.

Nguyễn Chí P khai vào khoảng tháng 12/2022, mua xe mô tô trên của một người đàn ông (không rõ lai lịch), do xe không có giá trị cao và xe đã cũ nên không làm hợp đồng mua bán, sau đó đã làm mất giấy tờ xe. Ngày 23/02/2023, P sử dụng xe mô tô đi mua ma túy sử dụng thì bị bắt, sau đó bị Công an Quận 1 tạm giữ chiếc xe mô tô trên.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1 đang tạm giữ các vật chứng còn lại.

Tại Cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 27 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

+ Về vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật;

- Bị cáo Nguyễn Chí P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; thống nhất với nội dung cáo trạng; không tranh luận với nội dung luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, của người làm chứng; các tài liệu và chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/3/2023, tại khu vực giao lộ đường Đoàn Văn B - Nguyễn Thần H, Phường 18, Quận 4 Nguyễn Chí P gặp người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, P điều khiển xe mô tô đến hẻm 322 đường Nguyễn Tất T, Quận 4 đón bạn là Lê Ngọc Mỹ K đi ăn uống. Khi cả hai đến trước nhà số 65 đường Hồ Hảo H, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị tổ tuần tra Công an Quận 1 bắt quả tang vi tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Căn cứ Kết luận giám định số 1800/KL-KTHS ngày 03/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định ma túy Nguyễn Chí P tàng trữ là ở thể rắn, có khối lượng 2,4338gram, loại methamphetamine.

[4] Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo là có căn cứ.

[5] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn của xã hội. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Chí P đã từng bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 58/2019/HS-ST ngày 19/9/201; ngày 15/11/2020 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, căn cứ

khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xét thấy cần thiết phải phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cần:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong có 1,2628 gram ma túy ở thể rắn.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động ghi hiệu OPPO, có số imei: 866376044424619 và 01 điện thoại di động ghi hiệu MI, có số imei: 861775054975102 do đây là tài sản riêng không liên quan hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda loại Future, biển số 59P1 - 755.97, số khung: RLHJC5341DY021146, số máy: JC54E1058571, qua giám định là nguyên thủy, không bị thay đổi. Qua điều tra, xác minh xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Future biển số 59P1 - 755.97, số khung: RLHJC5341DY021146, số máy: JC54E1058571. có biển số đúng là 59Y2-558.99 do anh Nguyễn Văn P (sinh năm: 1979, HKTT: 260/1 An Nhơn T, ấp Ba S, xã An Nhơn T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Do vụ việc bị mất trộm xe thuộc địa bàn huyện C do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã bàn giao xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Future, số khung: RLHJC5341DY021146, số máy: JC54E1058571 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiếp nhận vật chứng để xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với biển số 59P1 - 755.97, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã bàn giao biển số xe 59P1 - 755.97 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Xuyên M, tỉnh B tiếp nhận vật chứng để xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Chí P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2023.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 1800 có các chữ ký ghi tên thiếu tá Trần Đình H (Giám định viên), Lê Anh K (Cán bộ điều tra), bên trong chứa 2,4338 gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (Phiếu nhập kho vật chứng số 70/2023-PNK-THAHS ngày 22-3-2023);

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí P: 01 điện thoại di động ghi hiệu OPPO, có số imei: 866376044424619 và 01 điện thoại di động ghi hiệu MI, có số imei: 861775054975102 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Phiếu nhập kho vật chứng số 54/2023/PNK -THAHS ngày 03/3/2023).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo Nguyễn Chí P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Hạnh

